

■ 支給対象者氏名および支給額

氏 名	仙 台 太 郎
支給額	* * * * * 円

支給確認書の記載内容を確認しました。また、D面の誓約・同意事項に誓約・同意します。

記入日	令和 7 年		月		日	電話番号	()
署 名							

※記載内容及びD面の誓約・同意事項をご確認いただき、赤枠で囲っている項目を記入してください。
記入する際は消えないボールペンをご使用ください。
※支給対象者ご自身が、フルネームで「署名」してください。
※日中の連絡が可能な「電話番号」の記入をお願いいたします。

提出書類について

このページ（B面）を切り離し、下記①、②の書類とあわせてご提出ください。
C面の「提出書類について」もご確認ください。

① 本人確認書類のコピー（A4判）

- 下記のいずれか1つ
- マイナンバーカード（表面）、運転免許証、健康保険証、介護保険証、パスポートなど

② 支給対象者名義の口座を確認できる通帳等のコピー（A4判）

- 金融機関名・支店名・預金種目・口座番号・口座名義（カナ）がわかるページをご用意ください。（調整給付金の支給口座となります。）
ネット銀行など通帳がない場合は、上記がわかるWEB通帳等の画面のコピー（A4判）をご用意ください。
- 金融機関名・支店名・預金種目・口座番号・口座名義（カナ）のいずれかが確認できない場合、再度提出いただく場合があります。
 - キャッシュカードのコピーを提出される場合は、余白に、金融機関名・支店名・預金種目・口座番号・口座名義（カナ）をご記入ください。C面もあわせてご確認ください。

Giấy xác nhận trợ cấp (Người nhận: Thị trưởng thành phố Sendai)
Cách viết mặt B (trang bên trái)

Vui lòng đọc phần giải thích bên dưới ↓ và điền vào giấy xác nhận trợ cấp (Người nhận: Thị trưởng thành phố Sendai) mà chúng tôi đã gửi cho bạn.
Sau khi viết xong, vui lòng tách mặt B ra khỏi mặt A và gửi mặt B cùng với các giấy tờ cần thiết bằng phong bì dùng để gửi lại .

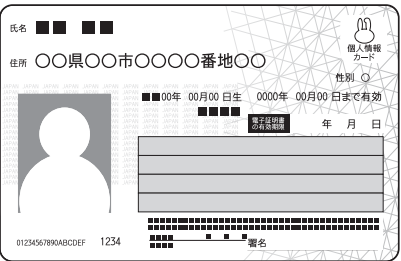
Hãy điền thông tin sau khi đã xác nhận [Hạng mục lưu ý] ở mặt D của phiếu xác nhận chu cấp.
Vui lòng viết vào khung màu đỏ bằng bút bi không thể xóa được.
Vui lòng ghi họ tên đầy đủ.

Số điện thoại có thể liên lạc được vào ban ngày

Ngày điền giấy tờ:	令和 7 年	8	Tháng	1	Ngày	Số điện thoại	(000) 1234 5678
Chữ ký	仙 台 太 郎						

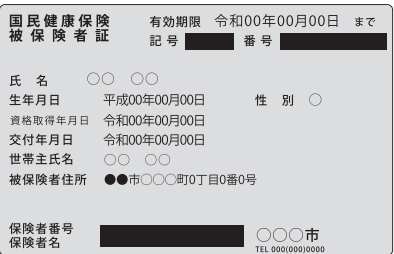
Bản sao của giấy tờ xác nhận nhân thân <Giấy tờ có thể chứng nhận đúng người>

*Hãy sao chụp giấy tờ xác minh danh tính như thẻ My Number, thẻ bảo hiểm y tế, sổ tay người khuyết tật, thẻ lưu trú, v.v.



Bản sao thẻ My Number

(Vui lòng chỉ photo mặt có ảnh của thẻ My Number)

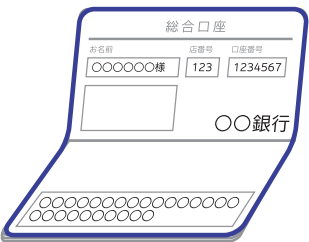


Bản sao thẻ bảo hiểm y tế hoặc giấy xác nhận tư cách tham gia bảo hiểm y tế

(Vui lòng tô đen số công ty bảo hiểm và ký hiệu / số của người được bảo hiểm)

Bản sao sổ tài khoản đứng tên của mình để nhận tiền trợ cấp

*Vui lòng photo chỗ có tên tổ chức tài chính, tên chi nhánh, loại tiền gửi, số tài khoản, tên chủ tài khoản (chữ Katakana) .



Sổ ngân hàng



Sổ ngân hàng WEB ,v.v.